

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ PHÚ THỌ
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2019/HS-ST
Ngày: 25- 01- 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ THỌ, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thúy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Cù Việt D

Ông Nguyễn Anh Đức

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Trần Việt D – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Ông Lưu Thanh Liêm - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 01 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 82/2018/TLST-HS ngày 07 tháng 12 năm 2018 đối với bị cáo:

LƯU VIỆT D. Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 05 tháng 8 năm 1999 tại: thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ.

Quốc tịch: Việt Nam.

Tôn giáo: Không.

Dân tộc: Kinh.

Trình độ học vấn: 12/12

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: tổ 6, phố T, phường H, thị xã P, tỉnh Phú Thọ.

Bố đẻ: Lưu Đức T

Sinh năm : 1971;

Hiện ở: tổ 6, phố T, phường H, thị xã Phú Thọ, Phú Thọ.

Mẹ đẻ: Nguyễn Thị Bích H.

Sinh năm: 1977;

Hiện ở: xã Võ, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

Anh chị em ruột: Có hai anh em, bị can là con thứ nhất trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị can không bị bắt tạm giữ, tạm giam bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*” tại phường H, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ.

+ Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh Trần Đình C – Sinh năm 1984

Địa chỉ: Khu 12, xã H, thị xã P, tỉnh Phú Thọ. (vắng mặt);

Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1994

Địa chỉ: Khu 12, xã P, thị xã P, tỉnh Phú Thọ. (vắng mặt);

Người làm chứng:

Ông Nguyễn Văn H – Sinh năm 1963

Trú tại: Phô L, phường A, thị xã P, tỉnh Phú Thọ(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 45 phút ngày 28/7/2018 tại khu vực vườn hoa thị xã Phú Thọ đối diện công viên thị ALOHA thuộc phố P, phường P, thị xã Phú Thọ, Tổ công tác của đội cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế, ma túy Công an thị xã Phú Thọ phát hiện Lưu Việt D, sinh năm 1999, trú tại: tổ 6, phố T, phường H, thị xã Phú Thọ đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE màu sơn đỏ BKS 19K1-300.22 đang đứng cùng Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1994; trú tại: khu 12, xã P, thị xã P, tỉnh Phú Thọ. Khi tổ công tác thấy H đưa tiền cho D, D nhận tiền và đưa lại cho H 02 túi nilon có biểu hiện nghi vấn nên tổ công tác đã mời người chứng kiến tiến hành kiểm tra đối với D và H. Qua kiểm tra đối với D, đã thu giữ trong túi quần đang mặc của D 300.000đ tiền Việt Nam gồm 03 tờ tiền mệnh giá 100.000đ và 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 5 màu trắng đã qua sử dụng gắn thẻ sim có số thuê bao 01636418668 và 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE màu đỏ BKS 19K1-300.22. Tiến hành kiểm tra đối với Nguyễn Mạnh H, thu giữ trong tay phải của H 02 túi nilon trong đó có 01 túi nilon màu trắng- đỏ có chữ in, một đầu có khuy bấm bịt kín và 01 túi nilon màu trắng một đầu có khuy bấm bịt kín, có viền kẻ màu đỏ, bên trong cả hai túi nilon nêu trên đều chứa sợi thực vật khô nghi là chất ma túy và 01 điện thoại di động nhãn hiệu VEGA màu trắng đã qua sử dụng gắn thẻ sim có số thuê bao 01678.121.121. Tại chỗ, D khai nhận, số tiền 300.000đồng là của D có được do bán 02 gói sợi thực vật khô cho H mà có, H khai nhận 02 gói sợi thực vật khô là của H vừa mua của D với giá 300.000đ. Tổ công tác đã cho 02 gói nilon chứa sợi thực vật

khô vào phong bì dán kín có các thành phần liên quan ký xác nhận đồng thời đưa D, H, người làm chứng cùng vật chứng thu giữ về trụ sở công an phường P, thị xã Phú Thọ lập biên bản kiểm tra và niêm phong vật chứng theo quy định.

Tại cơ quan điều tra, D khai nhận còn cất giữ tại nơi ở một số gói sợi thực khô giống với loại đã bán cho H. Để phục vụ hoạt động điều tra, ngày 28/7/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã P đã có văn bản yêu cầu Lưu Việt D cung cấp chứng cứ liên quan là các gói chứa sợi thực vật khô giống như loại bán cho Nguyễn Mạnh H. D đã giao nộp cho cơ quan điều tra các vật chứng gồm: 02 túi nilon màu trắng một đầu có khuy bấm bịt kín, có viền kẻ màu đỏ, bên trong cả hai túi nilon nêu trên đều chứa sợi thực vật khô; 03 túi nilon màu trắng- đỏ, một mặt của mỗi túi đều có chữ in “CHERRY FRUIT TOBACO” màu đỏ, một đầu có khuy bấm bịt kín, bên trong cả 03 túi nilon nêu trên đều chứa sợi thực vật khô. Sau khi nhận số vật chứng liên quan do D giao nộp, cơ quan điều tra đã tiến hành niêm phong theo quy định.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an tỉnh Phú Thọ đã ra Quyết định trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ giám định số sợi thực vật khô nghi là ma túy thu giữ của Nguyễn Mạnh H và Lưu Việt D.

Tại bản kết luận giám định số 821 ngày 31/7/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận:

“mẫu thực vật khô gửi đến giám định có tổng khối lượng là 6,966 gam, có tìm thấy chất ma túy, loại FUB- AMB (thu giữ của Nguyễn Mạnh H).

** FUB- AMB là chất ma túy nằm trong danh mục II, số thứ tự 245 Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ”.*

Hoàn trả lại đối tượng giám định: gồm 5,611 gam sợi thực vật khô cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định, được niêm phong dán kín trong 01 bì giấy có đóng 05 hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ và chữ ký của các thành phần liên quan.

Tại bản kết luận giám định số 822 ngày 31/7/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận:

“mẫu thực vật khô gửi đến giám định có tổng khối lượng là 37,591 gam, có tìm thấy chất ma túy, loại FUB- AMB (thu giữ của Lưu Việt D).

Hoàn trả lại đối tượng giám định: gồm 31,685 gam sợi thực vật khô cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định, được niêm phong dán kín trong 01 bì giấy có đóng 05 hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ và chữ ký của các thành phần liên quan.

** FUB- AMB là chất ma túy nằm trong danh mục II, số thứ tự 245 Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ”.*

Tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng trình bày như sau:

Lưu Việt D và Nguyễn Mạnh H đều khai nhận: Khoảng 08 giờ 45 phút ngày 28/7/2018, Nguyễn Mạnh H gọi điện thoại từ số thuê bao 01678121121 gọi điện vào số điện thoại 01636418668 của D và hỏi mua 300.000đ ma túy dạng sợi thực vật khô để sử dụng cho bản thân. D đồng ý và hẹn gặp H ở khu vực vườn hoa thị xã Phú Thọ đối diện cổng siêu thị ALOHA thuộc phố P, Phường P, TX. Phú Thọ. Đến khoảng 9h45 cùng ngày, D điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE màu sơn đỏ; BKS: 19K1 – 300.22 mang theo 02 gói ma túy dạng sợi thực vật khô đến chỗ hẹn gặp H. Tại đây, H đưa cho D 300.000đ tiền Việt Nam, D cầm tiền và đưa cho H 02 gói ma túy dạng sợi thực vật khô có đặc điểm như đã nêu trên thì bị cơ quan công an phát hiện kiểm tra.

Về số gói ma túy do Lưu Việt D giao nộp cho cơ quan điều tra, qua giám định xác định đều là ma túy FUB- AMB, giống với loại ma túy D bán cho H vào ngày 28/7/2018, tại cơ quan điều tra, D khai nhận mục đích tàng trữ số ma túy trên để sử dụng cho bản thân. Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ và số ma túy bán cho Nguyễn Mạnh H, D khai nhận: vào khoảng đầu tháng 6/2018, khi học tại thành phố Hà Nội, D thấy nhiều người sử dụng một loại sợi thực vật khô (thường gọi là thuốc lá thơm TOBACO) khi sử dụng thì dùng giấy cuộn hút như hút thuốc lá hoặc dùng điều hút như hút thuốc lào. D đã 3, 4 lần sử dụng loại sợi thực vật khô này và biết loại sợi thực vật khô này đã được tẩm chất hóa học, chất gây nghiện và là một loại chất ma túy mới, khi sử dụng gây ảo giác mạnh. Do vậy D đã tìm mua loại ma túy mới này của một đối tượng trên mạng xã hội Facebook với số lượng 2.000.000đ, sau đó mang về trộn lẫn với thuốc lá thơm bình thường để sử dụng cho bản thân. Đến ngày 27/8/2018, H hỏi mua và do quen biết nên D đã bán cho H 02 túi ma túy với giá 300.000đ. Số ma túy còn lại D đã giao nộp cho cơ quan điều tra. Do D mua hàng là chất ma túy và thanh toán tiền qua dịch vụ chuyển phát của bưu điện, bản thân D không biết tên tuổi địa chỉ của người đã bán chất ma túy cho mình, D không nhớ tài

khoản mạng xã hội Facebook của người này nên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xác minh.

Để có căn cứ xử lý đối với hành vi tàng trữ ma túy với mục đích sử dụng cho bản thân của Nguyễn Mạnh H và Lưu Việt D, ngày 25/9/2018 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Phú Thọ đã ra Quyết định trưng cầu Viện khoa học hình sự - Bộ Công an giám định bổ sung về hàm lượng chất ma túy FUB – AMB có trong 5,611 gam và 31,685 gam sợi thực vật khô là mẫu vật sau khi giám định mà Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ trả lại. Tuy nhiên, tại công văn số 1343, 1344 ngày 26/9/2018 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an thể hiện: do chưa có mẫu chuẩn định lượng chất ma túy FUB – AMB nên Viện khoa học hình sự - Bộ Công an đã có văn bản từ chối nhận, giám định mẫu vật nêu trên của cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Phú Thọ. Do đó, chưa đủ căn cứ để xử lý đối với Nguyễn Mạnh H và Lưu Việt D về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy FUB- AMB như đã nêu trên do vậy hành vi này được tách ra để xử lý sau khi có quy định cụ thể. Theo quy định tại Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất thì FUB-AMB là chất ma túy mới có số thứ tự 245, nằm trong Danh mục II: *Các chất ma túy được dùng hạn chế trong phân tích, kiểm nghiệm, nghiên cứu khoa học, điều tra tội phạm hoặc trong lĩnh vực y tế theo quy định của cơ quan có thẩm quyền* tuy nhiên FUB- AMB lại chưa được liệt kê trong Bộ luật hình sự - Chương các tội phạm về ma túy nhưng tại khoản 01 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định: *“Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”*, mà không nêu cụ thể là mua bán trái phép loại ma túy nào. Do đó, Lưu Việt D phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi bán trái phép 6,966 gam chất ma túy FUB- AMB cho Nguyễn Mạnh H thu được số tiền 300.000đồng.

Bản cáo trạng số 02/CT-VKSTXPT ngày 07/12/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Thọ truy tố Lưu Việt D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lưu Việt D từ 24 tháng đến 28 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1,2 Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 02 bì niêm phong chứa mẫu vật: 5,611 gam sợi thực vật khô đựng trong 01 bì niêm phong số 01 (Thu giữ của Nguyễn Mạnh H) và 31,685 gam sợi thực vật khô đựng trong bì niêm phong số 02 (thu giữ của Lưu Việt D) là mẫu vật còn lại được hoàn trả sau giám định cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định” cần tịch thu tiêu hủy. Tuy nhiên trong vụ án này hành vi tàng trữ trái phép ma túy của Lưu Việt D và Nguyễn Mạnh H được tách ra chờ quy định của pháp luật hướng dẫn nên vật chứng này cần chuyển lại cho cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Phú Thọ bảo quản để có căn cứ xử lý vụ việc.

Tịch thu của Lưu Việt D 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 5 màu trắng kèm 01 thẻ sim 01636418668 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu VEGA màu trắng đã cũ kèm 01 thẻ sim 01678.121.121 Nguyễn Mạnh H để bán sung quỹ nhà nước.

Đối với số tiền 300.000.000đ thu giữ của D để sung quỹ Nhà nước

Đề nghị Hội đồng xét xử xác nhận việc giao trả 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE màu đỏ, BKS 19K1-300.22 cho anh Trần Đình Chung là hợp pháp.

Lời nói sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xin HĐXX cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Phú Thọ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Thọ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

+ *Đánh giá các chứng cứ buộc tội đối với bị cáo:*

Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lưu Việt D thừa nhận: Khoảng 09 giờ 45 phút ngày 28/7/2018, tại phố P, phường P, thị xã Phú Thọ, Lưu Việt D đã có hành vi bán trái phép 6,966 gam chất ma túy FUB- AMB cho Nguyễn Mạnh H với giá 300.000đồng.

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự và đạt độ tuổi theo quy định của pháp luật. Hành vi của bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp nhằm mục đích thu lời bất chính. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai mà bị cáo khai trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi liên quan, người làm chứng, phù hợp với thời gian, địa điểm xảy ra vụ án, kết luận trung cầu giám định, các tài liệu khác có trong hồ sơ và đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ căn cứ pháp lý kết luận bị cáo Lưu Việt D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 251 của Bộ luật hình sự.

+ Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo D là người có điều kiện để nhận thức về pháp luật, có sức khỏe và hiểu biết xã hội nhưng không chịu lao động làm ăn lương thiện. Mặc dù biết việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng D vẫn cố ý thực hiện, vì vậy cần phải xử lý nghiêm, minh. Bị cáo phải chịu hình phạt tương xứng với hành vi đã gây ra, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm để giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt và có ích cho xã hội. Song khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Bị cáo không có tiền án, tiền sự; Tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thật thà khai báo, tỏ rõ ăn năn hối cải; Vì vậy bị cáo D được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Do đó, đối với bị cáo chỉ cần áp dụng mức hình phạt như Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Thọ đề nghị là phù hợp. Mức án đó cũng đủ điều kiện giáo dục bị cáo sửa chữa được lỗi mà bị cáo đã phạm.

Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 điều 251 Bộ luật hình sự quy định: “ *Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề, hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”. Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản chung, hiện sống cùng bố nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là hoàn toàn phù hợp theo quy định của pháp luật.

[3] Về vật chứng:

- Đối với 5,611 gam sợi thực vật khô đựng trong 01 bì niêm phong (Thu giữ của Nguyễn Mạnh H) có số 821/KLGD ngày 31/7/2018 và 31,685 gam sợi thực vật khô

đựng trong bì niêm phong (thu giữ của Lưu Việt D) có số 822 KLGD ngày 31/7/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ là mẫu vật còn lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 300.000đồng cơ quan điều tra thu giữ của Lưu Việt D: đây là khoản thu lời bất chính từ việc bán ma túy mà có, cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 xe mô tô Honda WAVE, BKS 19K1-300.22 Cơ quan điều tra đã thu giữ của Lưu Việt D: Chiếc xe trên có giấy chứng nhận đăng ký xe mang tên Lưu Việt D. D đã bán cho anh Trần Đình C nhưng anh C vẫn chưa làm thủ tục sang tên đổi chủ, việc mua bán có xác nhận của chính quyền địa phương. Khi D mượn xe, anh C không biết D dùng làm phương tiện đi mua ma túy nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Chung là phù hợp cần được xác nhận.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 5 màu trắng kèm 01 thẻ sim 01636418668 thu giữ của Lưu Việt D, D và H đã dùng điện thoại trên để liên lạc mua bán ma túy, đây là công cụ phương tiện phạm tội xét tịch thu để bán sung quỹ nhà nước.

Đối với Nguyễn Mạnh H: Ngày 28/7/2018 H có hành vi tàng trữ 6,966 gam sợi thực vật khô có chứa chất ma túy FUB-AMB mục đích sử dụng cho bản thân Ngày 25/9/2018 Công an thị xã P, tỉnh Phú Thọ đã có công văn gửi Viện khoa học hình sự - Bộ Công an để giám định. Tuy nhiên, tại công văn số 1343, 1344 ngày 26/9/2018 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an thể hiện: do chưa có mẫu chuẩn định lượng chất ma túy FUB – AMB nên Viện khoa học hình sự - Bộ Công an đã có công văn bản từ chối nhận, giám định mẫu vật nêu trên của cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Phú Thọ. Do đó, chưa đủ căn cứ để xử lý đối với Nguyễn Mạnh H về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy FUB- AMB như đã nêu trên do vậy hành vi này được tách ra là phù hợp. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu VEGA màu trắng đã cũ kèm 01 thẻ sim 01678.121.121 đã thu giữ của Nguyễn Mạnh H do vậy cần trả lại cho H là phù hợp.

Quá trình điều tra, D khai mua ma túy mới này của một đối tượng trên mạng xã hội Facebook với số lượng 2.000.000đ, sau đó mang về trộn lẫn với thuốc lá thơm bình thường để sử dụng cho bản thân. Đến ngày 27/8/2018, H hỏi mua và do quen biết nên D đã bán cho H 02 túi ma túy với giá 300.000đ. Số ma túy còn lại D đã giao nộp cho cơ quan điều tra. Do D mua hàng là chất ma túy và thanh toán tiền qua dịch vụ chuyển phát của bưu điện, bản thân D không biết tên tuổi địa chỉ của người đã bán chất ma túy cho mình, D không nhớ tài khoản mạng xã hội Facebook của người này

nên Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được đối tượng này nên không đề cập xử lý là phù hợp.

[4] Về án phí: Bị cáo Lưu Việt D phải chịu án phí và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

1. Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố bị cáo Lưu Việt D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Lưu Việt D 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự .

Tịch thu để tiêu hủy: 5,611 gam sợi thực vật khô đựng trong 01 bì niêm phong số 821 ngày 06/8/2018 và 31,685 gam sợi thực vật khô đựng trong bì niêm phong số 822 ngày 06/8/2018 là mẫu vật còn lại được hoàn trả sau giám định cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định.

Tịch thu của Lưu Việt D 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 5 màu trắng kèm 01 thẻ sim 01636418668 để bán sung quỹ nhà nước.

Tịch thu số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng chẵn) cơ quan điều tra thu giữ của Lưu Việt D để sung quỹ Nhà nước.

Tịch thu của Nguyễn Mạnh H 01 điện thoại di động nhãn hiệu VEGA màu trắng đã cũ kèm 01 thẻ sim 01678.121.121 để tiêu hủy.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng đến Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ ngày 07/12/2018)

Xác nhận ngày 10/9/2018, Cơ quan điều tra Công an thị xã Phú Thọ đã trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE màu đỏ, BKS 19K1-300.22 cho anh Trần Đình C là hợp pháp.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Bị cáo Lưu Việt D phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận bản án hoặc ngày niêm yết bản án để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Người TGGT khác;
- VKSND thị xã Phú Thọ;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Cơ quan THAhình sự;
- Cơ quan THA dân sự thị xã Phú Thọ;
- Sở tư pháp tỉnh;
- Lưu hồ sơ, VP, KT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Thúy